

Tuần 2.

Chủ đề: Trường mầm non Chủ đề nhánh: Lớp mẫu giáo của bé

THỂ DỤC SÁNG

Bài tập phát triển chung: Hô hấp: thổi nơ. Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang, Bụng 2: Đứng quay người sang bên, Chân 1: Khụy gối

Trò chơi: Nhảy vào, nhảy ra.

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ 5T: Trẻ biết thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Trẻ biết chơi trò chơi vận động “nhảy vào nhảy ra”

- Trẻ 4T: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục, biết xếp hàng ngay ngắn và biết chơi trò chơi.

- Trẻ 3T: Trẻ thực hiện được đầy đủ các động tác trong bài tập TD theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ 2T Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

2 . Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục;

- Giáo dục trẻ chú ý học tập chăm chỉ, giữ gìn cơ thể khoẻ mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động: - Cô cho trẻ hát xếp thành 2 hàng dọc chuyển đội hình. - Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi: Đi bằng gót chân, mũi bàn chân ; Các kiểu chạy:chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô. - Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc tập hợp	- Trẻ chuyển đội hình - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô. - Trẻ xếp theo yêu cầu.
2. Hoạt động 2: Trọng động: <i>a. Bài tập phát triển chung:</i> - Hô Hấp: Thổi nơ. - ĐT tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang - ĐT bụng 2: Đứng quay người sang bên - ĐT chân 1: Khụy gối - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác. - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) <i>b. Trò chơi vận động:</i> Nhảy vào, nhảy ra.	- Trẻ thực hiện cùng cô mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần 8 nhịp. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ tập đều, đẹp.

<p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi. + Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm, nhóm 1 đứng nắm tay nhau vòng tròn tạo thành cửa ra vào. Các cửa luôn giơ tay cao, hạ xuống ngăn không cho nhóm 1 vào. Mỗi trẻ nhóm 1 đứng cạnh 1 cửa khi nào mở thì nhay vào và hô “Vào rồi”. Tất cả các cửa đều mở cho nhóm 1 vào sau đó các trẻ nhóm 1 tìm cách nhảy ra. + Luật chơi: Khi nhảy vào, nhảy ra mag chân trẻ chạm vào tay bạn làm cửa thì phạm luật, phải ngồi thay cho nhóm kia đứng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi theo hai nhóm - Trẻ chơi vui vẻ. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc phân vai: Gia đình, Cửa hàng sách.
- Góc xây dựng: Xếp đường đến trường
- Góc khoa học toán-TN: Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng học tập
- Góc sách: Xem tranh truyện về trường mầm non
- Góc tạo hình: Nặn đồ dùng, đồ chơi trong lớp
- Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn những bài hát trong chủ đề

I. Mục đích, yêu cầu:

1, Kiến thức;

- Trẻ 5 tuổi: + Biết tên chủ đề chơi, góc chơi, trò chơi trong các góc.
+ Trẻ biết thỏa thuận cùng cô trước khi chơi, biết nhận vai chơi.
+ Biết thể hiện hành động từng vai chơi : cô giáo, lớp học, biết giao tiếp khi chơi, biết sử dụng các nguyên vật liệu, hình khối để xây tường mầm non, biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu về tranh trang MN, biết phân loại đồ dùng đồ chơi . Biết xem tranh ảnh về trường MN.

- Trẻ 4 tuổi: Biết tên góc chơi, trò chơi trong các góc, biết phân vai chơi, biết nhiệm vụ của vai chơi, biết giao tiếp khi chơi, thể hiện vai chơi: cô giáo, lớp học, biết giao tiếp khi chơi

- Thực hiện được 1 số công việc theo sự phân công của các anh chị..

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nhận biết góc chơi, biết về góc chơi mình yêu thích, biết gọi tên một số đồ dùng, đồ chơi và biết cách chơi với chúng

2. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng thao tác vai, kĩ năng giao tiếp cho trẻ.
- Phát triển kĩ năng sáng tạo, khéo léo, kĩ năng giao tiếp cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi, hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ bạn khi bạn chơi gặp khó khăn trong khi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Đồ dùng, đồ chơi các góc: Khối gỗ, gạch, nút ghép, bút, cây, hoa, dụng cụ âm nhạc

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”- Các con vừa hát bài hát nói về điều gì?- Đến trường con được học và chơi những gì? - Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi có rất nhiều đồ chơi đẹp các con có thích chơi ở các góc không?- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn các bạn chơi.- Cho trẻ bầu làm trưởng trò- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.- Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi. <p>+ Các bạn ơi, gì? chơi hôm nay chơi với chủ d? Trường mầm non các bạn sẽ chơi với những góc nào?</p> <p>+ Góc phân vai chúng mình s? chơi trò chơi gì?</p> <p>+ Góc xây dựng các bạn xây gì?</p> <p>+ Muốn lắp ghép được đồ chơi cần có gì?</p> <p>+ Thế những bạn khéo tay hay làm sẽ chơi ở góc nào? Các bạn chơi gì?</p> <p>+ Góc khoa học toán-thiên nhiên các bạn chơi gì?</p> <p>+ Góc sách truyện các con làm gì?</p> <p>+ Trước khi chơi các bạn phải làm gì?</p> <p>+ Trong khi chơi các bạn phải làm gì?</p> <p>+ Sau khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>+ Bây giờ các bạn hãy lên lấy biểu tượng và cắm vào góc chơi của mình.</p> <ul style="list-style-type: none">- Bây giờ các con lấy biểu tượng về cắm vào góc chơi của mình <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát - Trẻ 4t trả lời- Trẻ 5t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại- Có ạ - Trẻ bầu trưởng trò- Cô và trẻ thống nhất bầu trưởng trò - Góc phân vai, xây dựng, âm nhạc, khoa học toán- thiên nhiên- Trẻ 5t trả lời - Trẻ 4t trả lời: Lắp ghép đồ chơi xếp đường tới lớp- Trẻ 5t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại- Trẻ trả lời - Chọn và phân loại tranh lô tô đồ dùng, đồ chơi- Trẻ 4t trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Cắm biểu tượng- Chơi đoàn kết- Trẻ lấy biểu tượng về các góc chơi- Trẻ chơi theo hướng dẫn của cô và bạn trưởng trò

<p>hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi, gợi ý trẻ tự nhận xét về vai chơi của mình, của bạn - Hôm nay con đóng vai gì? - Con thấy các bạn trong nhóm chơi như thế nào? - Con đã thể hiện được vai chơi của mình chưa? <p>+ Trẻ tại các góc chơi nói về quá trình chơi sản phẩm của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tập trung ở góc có sản phẩm đẹp. Trẻ ở góc đó giới thiệu về sản phẩm của nhóm sản phẩm của mình mình tạo ra. Các trẻ đến thăm quan đưa ra ý kiến nhận xét - Cho trẻ nhận xét vai chơi của trưởng trò <p>=> Cô nhận xét chung buổi chơi. Động viên khen ngợi những nhóm chơi những trẻ thể hiện tốt vai chơi, nhắc nhở trẻ chơi chưa tốt cần cố gắng trong những buổi chơi sau</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để động viên các bạn ở góc chơi này tất cả chúng mình sẽ hát bài “Cất đồ chơi” và đi về góc chơi của mình và chúng mình hãy nhẹ nhàng cất đồ chơi nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi giao lưu giữa các nhóm chơi - Trẻ cùng cô đi thăm quan góc chơi có sản phẩm đẹp - Trẻ 5t trả lời - Trẻ 4t trả lời - Trẻ 5t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại -Trẻ giới thiệu - Trẻ đưa ra ý kiến nhận xét về góc có sản phẩm đẹp - Ý kiến nhận xét trưởng trò - Trẻ hát và cất đồ chơi
---	--

Thứ hai ngày 15 tháng 9 năm 2025
LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Đề tài: Làm quen từ: Góc chơi, các bạn

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5t : Nói đúng các từ, hiểu nghĩa của từ “Góc chơi, các bạn” và phát triển thành câu Góc chơi có nhiều đồ chơi. Các bạn chơi rất vui vẻ.
- Trẻ 4t : Nói đúng các từ, hiểu từ “Góc chơi, các bạn” và phát triển câu theo khả năng.
- Trẻ 3t : Nói các từ “Góc chơi, các bạn” theo cô và anh chị
- Trẻ 2t: Trẻ nói từ, câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4, 5t: Rèn kỹ năng nghe hiểu, nói đúng tiếng việt của trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ 2, 3t: Rèn kỹ năng nghe, nói phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh quần áo

II. Chuẩn bị

- Vật thật góc chơi, các bạn

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”- Nội dung bài hát nói về điều gì?- Các bạn học ở trường mầm non như thế nào? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen từ: Góc chơi, các bạn</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát góc chơi- Cô nói mẫu từ : Góc chơi- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ- Phát triển câu- Góc chơi có nhiều gì?- Cô đọc mẫu : Góc chơi có nhiều đồ chơi.- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ <p>* Làm quen từ: Các bạn</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát các bạn- Cô nói mẫu từ: Các bạn- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ- Các bạn chơi như thế nào?- Cô nói mẫu : Các bạn chơi rất vui.- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức (Cô sửa sai cho trẻ) <p>* Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh quần áo</p> <p>* Trò chơi “ Thi nói nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi+ Cô đưa tranh trẻ nói từ, câu đã học- Tổ chức cho trẻ chơi- Cô động viên, khuyến khích trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp hát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ 4,5 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi trò chơi

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ ra chơi

- Trẻ ra chơi

Hoạt động học: Văn học

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “ Hình vuông có gì là sáu”

(Steam - Dự án chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức :

- Trẻ 4,5t: Trẻ nhớ tên truyện, nhớ các tình tiết, hiểu nội dung truyện. Quan tâm đến việc tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau.

- Trẻ 2,3t: Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung chính của chuyện.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm: Giáo dục trẻ sự đoàn kết thân thiện với bạn bè.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “ Trường chúng cháu đây là trường mầm non”</p> <p>+ Con vừa hát bài gì? (3t)</p> <p>+ Đến trường con được làm gì? (4t)</p> <p>+ Trong trường mầm non có gì? (5t)</p> <p>=> Trường mầm non dù ở vùng miền nào cũng đều có rất nhiều các hoạt động để cho các bạn nhỏ vui chơi. Đặc biệt trường mầm non còn có rất nhiều đồ chơi mà các bạn nhỏ yêu thích đấy!</p> <p>2. HĐ 2: Phát triển bài Kể chuyện cho trẻ nghe “ Hình vuông có gì là sáu”</p> <p>- Cô giới thiệu tên Truyện “Hình vuông có gì là sáu”.</p> <p>- Cô kể lần 1: diễn cảm không có tranh minh họa.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên truyện?</p> <p>- Cô kể lần 2: Diễn cảm cùng với tranh minh họa.</p> <p>- Cô giảng nội dung truyện: Câu chuyện nói về các hình các hình này không chơi với nhau và đều cho mình là tốt đẹp nhất. Nhưng cuối cùng thì các hình chơi với nhau và nhận ra tất cả đều tốt đẹp và khác nhau là không có gì là sáu.</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- 2 - 3 ý kiến</p> <p>- 1 - 2 ý kiến</p> <p>- 2 - 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- 2 - 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ chú ý nghe, quan sát</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p>

<p>- Cô đọc trích dẫn kết hợp giảng nội dung từng đoạn: Bài thơ chia làm 2 đoạn + Đoạn 1: Từ đầu ...đến đều là sáu : nói về các hình đều cho là mình tốt đẹp. + Đoạn 2: Từ “ ttốt đẹp đến hết: Các hình không chơi với nhau nhưng cuối cùng thì các hình chơi với nhau và nhận ra tất cả đều tốt đẹp và khác nhau là không có gì ấu. - Đàm thoại + Cô vừa kể cho các con nghe truyện gì? (4t) + Trong câu truyện có những hình nào? (5t) + Các hình này có chơi với nhau không vì sao? (5t) + Chuyện gì xảy ra khi các hình tròn bị lăn từ trên xuống và va vào các hình chữ nhật? (5t) + Điều gì đã xảy ra khi một hình chữ nhật giận dữ lao lên đầu hai hình tròn? (5t) + Các hình khác cảm thấy thế nào? (4t) + Cuối cùng tất cả các hình đã nhận ra điều gì? (5t) => Giáo dục: Tất cả chúng ta cũng giống như các hình hình học, mỗi người có một giá trị, tính cách khác nhau. Tuy nhiên nếu chúng ta biết chấp nhận sự khác biệt và chơi vui vẻ, thân thiện với các bạn thì chúng ta sẽ nhận ra rất nhiều điểm tốt đẹp ở bạn mà chúng ta cần học tập đấy. Đúng không nào?</p> <p>3. HĐ 3: Kết thúc</p> <p>- Các hình rất quan trọng với các bạn nhỏ vì trong khi chơi các bạn nhỏ học được rất nhiều điều bổ ích đấy! Vì các hình quan trọng với các bạn nhỏ như vậy nên giờ sau cô và chúng mình sẽ cùng nhau làm đồ đồ vật từ các hình khối nhé.</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe - 2 - 3 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - 3 - 4 ý kiến - 3 - 4 ý kiến - 3 - 4 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý nghe và cho trẻ ra chơi</p>
--	--

Hoạt động ngoài trời

Xếp hình lớp học bằng sỏi trên sân

Trò chơi: Chạy tiếp cờ

Chơi tự do

1. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết mô tả hình lớp học bằng các viên sỏi(với những điểm nổi bật: mái lớp, khung lớp, cửa sổ....).

2. Kỹ năng

- Biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

3. Thái độ

- Biết giữ gìn vệ sinh, yêu quý lớp học của mình. Chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1

2. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, Những viên sỏi

3. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ : Xếp hình lớp học bằng sỏi trên sân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ về lớp học của mình mà bé đã quan sát. - Cô phát cho trẻ những viên sỏi để trẻ xếp lớp học của mình theo ý thích. - Trò chuyện: - Con sẽ xếp hình lớp học như thế nào? - Cô cho trẻ khác bổ sung thêm ý kiến và cho trẻ nêu lên ý tưởng của mình * Trẻ thực hiện - Cô quan sát và giúp đỡ những trẻ yếu. - Kết thúc cô nhận xét chung sản phẩm của trẻ - Giáo dục trẻ biết giữ gìn lớp học của mình. <p>2. HĐ: Trò chơi: “ Chạy tiếp cờ”</p> <p>* Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau. - Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai cháu ở đầu hàng cầm cờ. Đặt cờ cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô: "Hai, ba", trẻ phải chạy nhanh về phía ống cờ, vòng qua ống cờ rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng ống cờ, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu. <p>* Luật chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải cầm được cờ và chạy vòng qua ống cờ. - Cô cho trẻ chơi 1 - 2 lần - Cô chú ý bao quát trẻ khi chơi. <p>* Chơi tự do</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi ra sân cùng cô - Trẻ quây quần bên cô - Trẻ trả lời - Trẻ đưa ra ý kiến - Trẻ xếp hình lớp học - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi vui vẻ

- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời cô quan sát, nhắc nhở trẻ	- Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời
3. HĐ 3: Kết thúc:	
- Cho trẻ vệ sinh vào lớp	- Trẻ vệ sinh vào lớp

Hoạt động chiều

1. Kể chuyện cho trẻ nghe: mèo con và quyển sách

I. Mục đích.

- 4,5 Tuổi: Trẻ biết tên câu chuyện, các nhân vật trong nhớ tên bài thơ, tên tác giả, nghe hiểu nội dung bài thơ đọc thuộc bài thơ.

- 3 Tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, và đọc thuộc lời bài thơ.

- 2 Tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô và anh chị

- Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, đọc rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ,

- Góp phần giáo dục trẻ biết yêu quý, đoàn kết với bạn bè.

II. Hướng dẫn

- Có một câu chuyện về bạn mèo với quyển sách để xem bạn mèo có biết giữ sách không cùng mình cùng nghe cô kể chuyện nhé

* Kể chuyện

- Lần 1: Cô kể chuyện diễn cảm, thể hiện cử chỉ điệu bộ nhân vật.

+ Chúng mình vừa nghe câu chuyện gì ? (3t). Chuyện của tác giả nào? (4t)

* Cô giảng nội dung :

- Câu truyện kể về chú mèo hư không biết giữ gìn sách mà mang quyển sách ra xé gập máy bay. Sau giấc mơ chú mèo thấy quyển sách hận về oán trách móc và bác gà trống khen bảo chú mèo đã tỉnh ngộ ra và biết giữ gìn, bảo vệ sách.

- Lần 2: Cô kể kết hợp tranh minh họa.

+ Câu chuyện kể về ai ? (5t)

- Lần 3: Cô kể trích dẫn theo đoạn, giảng từ khó;

* Đàm thoại về nội dung câu chuyện

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (3t)

+ Trong câu chuyện có nhân vật nào ? (4t)

+ Trong câu chuyện mèo con có gì ?

+ Chú đã làm gì với quyển sách của mình ?

+ Chú xé sách ai đã hỏi chú ?

+ Mèo con xé sách để làm gì ?

+ Bác gà trống nhắc mèo con như thế nào ?

+ Khi ngủ mèo con mơ thấy gì ?

+ Khi mèo dán sách Bác gà trống có thái độ như thế nào ?

+ Bác gà trống bảo mèo con điều gì ?

+ Từ đó mèo con như thế nào ?

+ Qua câu truyện chúng mình thấy lúc đầu bạn mèo đã ngoan chưa

-Nhưng được bác Gà trống nhắc mèo con đã biết sửa lỗi sai của mình.

- Cô giáo dục trẻ qua câu truyện

2, Chơi với các góc chơi.

- Cô cho trẻ chơi tự do với các góc chơi
- Cô bao quát trẻ

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ.

- Cô cho trẻ hận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ
- Cho trẻ cắm cờ, nhận xét nêu gương.

Thứ ba ngày 16 tháng 9 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ : Cô Thảo, Cô Mừng

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5t: Trẻ nghe, nói được các từ, nói đúng từ: “Cô Thảo”, “Cô Mừng”.

Phát triển thành câu và nói được các câu.

- Trẻ 4t: Trẻ nghe, nói được các từ: “Cô Thảo”, “Cô Mừng” và nói được câu ngắn theo cô giáo và anh chị

- Trẻ 3t : Nói các từ “Cô Thảo, cô ,Mừng” theo cô và anh chị

- Trẻ 2t: Trẻ nói từ, câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nghe, nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn khả năng nghe, nói đúng từ, phát triển ngôn ngữ, sự chú ý cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, các bạn, biết bảo vệ lớp học và thích đến lớp

II. Chuẩn bị

- Từ, câu cho trẻ nói

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐ 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”- Các con năm nay học ở lớp nào?- Cô giáo của lớp mình là những cô nào?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ 5t trả lời- Trẻ 4t trả lời
2. HĐ 2: Phát triển bài <p>* <i>Làm quen với từ: Cô Thảo</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô chỉ vào cô Thảo hỏi trẻ- Đây là cô gì?- Cô nói mẫu từ “Cô Thảo” cho trẻ nghe (1 lần)- Cô cho trẻ luyện nói từ “Cô Thảo”	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý quan sát.- Trẻ quan sát trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Cả lớp luyện nói 3 - 4 lần

<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp nói theo tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Phát triển thành câu - Quan sát “Cô Thảo” - Cô nói mẫu câu “Đây là cô Thảo” - Cô cho trẻ luyện nói “Đây là cô Thảo” - Cả lớp nói tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con nhìn cô giáo Thảo có mái tóc như thế nào? - Cô nói mẫu câu “Cô Thảo có mái tóc ngắn” - Cô cho trẻ luyện nói “Cô Thảo có mái tóc ngắn” - Cả lớp nói tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * <i>Làm quen với từ: Cô Mừng</i> - Cô đưa tay về Cô Mừng - Đây là cô gì? - Cô nói mẫu từ “Cô Mừng” cho trẻ nghe (1 lần) - Cô cho trẻ nói từ “Cô Mừng” - Cả lớp luyện nói theo tổ, nhóm , cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Phát triển thành câu - Cô Mừng hôm nay mặc áo màu gì? - Cô nói mẫu câu “Cô Mừng mặc áo màu hồng” - Cô cho trẻ nói “Cô Mừng mặc áo màu hồng” - Cả lớp luyện nói theo tổ, nhóm , cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô Mừng có mái tóc dài hay ngắn? - Cô nói mẫu câu “Cô Mừng có mái tóc dài” - Cô cho trẻ nói “Cô Mừng có mái tóc dài” - Cả lớp luyện nói theo tổ, nhóm , cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Giáo dục trẻ yêu quý cô giáo của mình 3. HĐ: Trò chơi củng cố: Thi ai nói nhanh. - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. *<i>Kết thúc:</i> Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ luyện nói: tổ, nhóm, cn - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng
--	--

Hoạt động học: TDKN

Đề tài: Tung bóng lên cao và bắt bóng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ tung bóng lên cao và bắt thành thạo, biết chơi trò chơi.
- 4 tuổi: Trẻ biết tung bóng lên cao và bắt, biết chơi trò chơi.
- Trẻ 2, 3t: Trẻ có kỹ năng phối hợp tay mắt linh hoạt để tung và bắt bóng cùng cô

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4t, 5t: Rèn luyện kỹ năng phối hợp tay mắt linh hoạt tung và bắt bóng, rèn khả năng vận động của trẻ, khéo léo
- Trẻ 2, 3t: Trẻ có kỹ năng phối hợp tay mắt linh hoạt để tung và bắt bóng cùng cô

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- 20 quả bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài: “ngày vui của bé”- Cho trẻ đi vòng tròn, rèn các kiểu đi, đi bằng gót chân. bàn chân, mũi bàn chân chạy nhanh chạy chậm theo hiệu lệnh của cô. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none">* Bài tập phát triển chung- ĐT tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang- ĐT bụng 2: Đứng quay người sang bên- ĐT chân 1: Khụy gối- Cô sửa sai cho trẻ- Tập thể dục để làm gì?* Giáo dục trẻ: Các con phải thường xuyên tập thể dục cho người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, chăm học ngoan, nghe lời cô giáo* Vận động cơ bản: Tung bóng lên cao và bắt bóng (4, 5t) Tung bắt bóng với cô (3t) Tung bắt bóng cùng cô (2t)+ Cô giới thiệu tên bài tập: + Tung bóng lên cao và bắt bóng (4, 5t)- Cô tập mẫu lần 1:- Cô tập mẫu lần 2: Phân tích động tác	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp hát- Trẻ đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô- Trẻ thực hiện 3 lần x 8 nhịp- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp- Trẻ sửa sai- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe

<p>- Cô cầm bóng bằng 2 tay tung lên cao mắt nhìn theo bóng sau đó bắt bóng bằng 2 tay.</p> <p>- Mời 2 trẻ lên làm mẫu lại để các bạn xem.</p> <p>- Lần lượt cho 3- 4 trẻ lên thực hiện. (Khi trẻ thực hiện cô theo dõi và nhắc nhở trẻ bắt bóng cho chính xác).</p> <p>- Cô cho cả 2 tổ thi đua nhau vừa đi vừa bắt bóng</p> <p>+ Cô giới thiệu tên bài tập: Tung bóng với cô (3t)</p> <p>- Lần 1: Cô làm mẫu toàn phần</p> <p>- Lần 2 :Làm mẫu kết hợp giải thích</p> <p>TTCB: Đứng tự nhiên tay cầm bóng bằng 2 tay không làm rơi bóng khi có hiệu lệnh tung bóng với cô bắt bóng bằng 2 tay</p> <p>-Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện</p> <p>- Cô sửa sai</p> <p>+ Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cho trẻ lần lượt thực hiện</p> <p>- Lần 1: Thực hiện lần lượt từng trẻ.</p> <p>- Lần 2: thực hiện dưới hình thức thi đua.</p> <p>- Trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai trẻ.</p> <p>+ Cô giới thiệu tên vận động: Tung bóng cùng cô (2t)</p> <p>- Lần 1: Cô làm mẫu cho trẻ xem.</p> <p>- Lần 2: Cô làm mẫu cho trẻ xem kết hợp giải thích động tác.</p> <p>- Cho trẻ khá lên làm mẫu cho cả lớp xem</p> <p>- Lần lượt cho mỗi hàng 1 trẻ lên thực hiện.</p> <p>+Cô động viên và cùng tung bắt bóng với trẻ</p> <p>- Cô chú ý sửa sai và giúp đỡ trẻ chưa mạnh dạn tự tin</p> <p>Cô cho trẻ tung bắt bóng 2-3 lần.</p> <p>* Trò chơi: “Đội nào nhanh”</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi</p> <p>+ Chia 2 đội, trẻ chạy quanh ghế lấy hoa để vào giá của đội mình về cuối hàng đứng sau đó lần lượt lên cho đến hết . Đội nào lấy được nhiều sẽ thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 - 3 vòng sân đọc thơ “hoa kết trái”</p>	<p>- 2 trẻ khá lên tập.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thi đua.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2 trẻ khá lên tập.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thi đua.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ khá lên tập.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng sân, đọc thơ</p>
--	--

Hoạt động ngoài trời
HĐCCĐ: Vẽ đồ dùng đồ chơi trên sân
TCVD: Đội nào nhanh
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

-Trẻ 5t: Biết vẽ một số đồ dùng đồ chơi ngoài trời mà trẻ thích trên sân. Trẻ biết chơi trò chơi.

-Trẻ 4t: Vẽ một số đồ dùng đồ chơi mà trẻ thích trên sân. biết chơi trò chơi.

-Trẻ 3t: Vẽ một số đồ dùng đồ chơi mà trẻ thích trên sân, chơi trò chơi cùng cả lớp

-Trẻ 2t: Trẻ vẽ theo cô

2. Kỹ năng:

-Trẻ 4,5t: Rèn cho trẻ có kỹ năng, quan sát, tư duy, kỹ năng vẽ , phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

-Trẻ 2,3t:Rèn cho trẻ có kỹ năng, quan sát, tô màu cho trẻ

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi

II. Chuẩn bị

- Một số đồ dùng đồ chơi

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1:Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm sít,súm sít - Chúng mình có biết chúng mình đang đứng ở đâu không? - Sân trường có những đồ chơi gì? - Cô cho trẻ quan sát lần lượt các đồ chơi ngoài trời * HĐCCĐ “ Vẽ đồ dùng đồ chơi trên sân” - Các con hãy quan sát tranh mẫu xem cô có vẽ những đồ dùng, đồ chơi gì đây? - Những đồ chơi này dùng để làm gì? - Khi chơi con phải như thế nào? - Giờ học hôm nay cô sẽ cho các con vẽ đồ chơi. Con thích vẽ đồ chơi nào? - Con vẽ như thế nào? - Cho trẻ vẽ đồ dùng đồ chơi bằng phấn ở trên Sân -Cô quan sát ,bao quát trẻ -Cô nhận xét sản phẩm của trẻ, -Cô động viên khuyến khích trẻ. <p>=> Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Quanh cô,quanh cô - Trẻ 4t, 5t trả lời - Trẻ 5t trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ vẽ những đồ chơi trẻ thích - Trẻ 4t, 5t trả lời - Trẻ 5t trả lời - Trẻ 4t, 5t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại - Trẻ 4t, 5t trả lời - Trẻ 4t, 5t trả lời - Trẻ nghe

2. Hoạt động 2: TCVD : Đội nào nhanh

- Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi
- Chia trẻ làm 2 đội chơi đi qua đường đích dắc lên lấy 1 hộp quà và mang quà về tặng cho cô giáo, đội nào mang được nhiều quà về hơn là đội dành chiến thắng

Mỗi 1 bạn lên chơi chỉ được lấy 1 hộp quà mang về đội của mình

- Cô cho trẻ chơi
- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét:

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích

- Cho trẻ chơi với cầu trượt, đu quay
- Cô bao quát trẻ
- Hỏi trẻ hôm nay học những gì?
- Cô khái quát lại
- Cho trẻ rửa tay đi vào lớp

-Trẻ lắng nghe.

- Trẻ nghe

-Trẻ lắng nghe.

- Trẻ nghe

- Trẻ chơi vui vẻ

- Trẻ thực hiện

-Trẻ 4t, 5t trả lời, trẻ 2t, 3t nhắc lại

-Trẻ rửa tay vào lớp

Hoạt động chiều**1. Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL 28)***** Mục đích:**

- Trẻ phát âm đúng chữ cái o, ô, ơ thông qua các trò chơi nhảy vào các ô chữ
- Rèn kỹ năng ghi nhớ phát âm đúng chữ cái, kỹ năng nhảy
- Giáo dục trẻ chơi hứng thú, đoàn kết
- Chuẩn bị phần vẽ các ô có chứa chữ cái o, ô, ơ

*** Cách tiến hành**

- Cô cho trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non” ra sân cô hỏi trẻ vẽ gì trên sân, trong ô có chữ cái gì?

- Cô gt tên trò chơi: Nhảy vào ô chữ

- Cô nêu cách chơi: Hai tay chống hông đứng trước ô, khi cô hô “nhảy” các con sẽ nhảy vào từng ô có chữ cái nào con sẽ đọc chữ cái đó lên khi nhảy hết các ô sẽ đi nhẹ nhàng về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo nhảy cho đến bạn cuối cùng. Bạn nào đọc chưa đúng bạn đó sẽ phải nhảy lại vào các ô chữ và đọc lại các chữ cái cho đúng

- Lần 3 cô cho trẻ nhảy lò cò
- Cô quan sát hướng dẫn sửa sai cho trẻ
- Nhận xét kết quả, tuyên dương trẻ chơi

2. Thực hành kỹ năng rửa tay

- Cô cho trẻ xem video rửa tay đúng cách
- Cho trẻ thực hành: Rửa tay đúng 6 bước theo hướng dẫn của bộ y tế
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện và thực hiện cùng trẻ

3. Vệ sinh trả trẻ.

Thứ tư ngày 17 tháng 9 năm 2025

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: : Quyển vở, bút chì

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: Nghe, hiểu, nói đúng, chính xác từ: Quyển vở, bút chì, phát triển thành câu theo khả năng

- Trẻ 4t: Trẻ nghe, nói đúng, rõ ràng, mạch lạc từ: Quyển vở, bút chì. Phát triển thành câu phát triển câu theo anh chị

- Trẻ 2, 3t: Trẻ nghe, nói đúng, rõ ràng từ: Quyển vở, bút chì theo các anh chị và cô giáo.

2. Kỹ năng: Trẻ phát âm chuẩn, nói đúng, nói đủ từ, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý trường MN

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Tranh Quyển vở, bút chì

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”- Nội dung bài hát nói về điều gì?- Các bạn học ở trường mầm non như thế nào?	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp hát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời
2. Hoạt động 2: Phát triển bài <p>* Làm quen từ: Quyển vở, bút chì</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát Quyển vở- Cô nói mẫu từ: Quyển vở- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ- Phát triển câu- Quyển vở dùng để làm gì?- Cô đọc mẫu : Quyển vở dùng để tập tô.- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ <p>* Làm quen từ: Bút chì</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát bút chì- Cô nói mẫu từ: Bút chì- Cho trẻ nói theo nhiều hình thức- Cô sửa sai cho trẻ- Bút chì dùng để làm gì?- Cô nói mẫu : Bút chì dùng để viết.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân- Trẻ lắng nghe- Trẻ 4,5 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân- Trẻ quan sát- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nói theo nhiều hình thức (Cô sửa sai cho trẻ) * Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh quần áo * Trò chơi “ Thi nói nhanh” - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi + Cô đưa tranh trẻ nói từ, câu đã học - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô động viên, khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói theo lớp, tổ, cá nhân - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ ra chơi
--	---

Hoạt động học: MTXQ

Đề tài: Sự kì diệu của hình khối

(Steam - Dự án chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau)

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức :

- Trẻ 4,5t: Trẻ nhận biết đặc điểm và gọi tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. Biết 1 số đồ vật trong lớp có dạng khối cầu ,khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. Trẻ biết chơi trò chơi

- Trẻ 2,3t: Trẻ quan sát các hình khối và học theo các anh chị

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4,5t: Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định cho trẻ rèn, trẻ nói trọn câu, rõ ràng, mạch lạc.

- Trẻ 2,3t: Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi

- Trẻ hứng thú với trò chơi, hào hứng tham gia học tập

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, máy chiếu. các khối. Một số đồ chơi có sử dụng các khối, vi deo về các khối, ứng dụng của các khối trong cuộc sống.

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có các khối

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “ Em đi mẫu giáo” + Đến trường con được làm gì? (3t) + Trong lớp con có những đồ chơi gì? (4t) + Khi chơi với đồ chơi xong con phải làm gì? (5t) <p>=> Giáo dục trẻ giữ gìn đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - 2- 3 ý kiến - 2- 3 ý kiến - 2 - 3 ý kiến - Trẻ chú ý nghe

2. HĐ 2: Phát triển bài: Sự kỳ diệu của các hình khối

- Mọi thứ xung quanh chúng ta đều được hình thành từ các khối hình học khác nhau. Chiếc tủ lạnh là hình khối chữ nhật, quả bóng là khối cầu, ngôi nhà là khối vuông hoặc khối chữ nhật xếp chồng lên nhau. Từ các hình khối khác nhau ta có thể tạo ra được rất nhiều đồ vật khác nhau, có đặc tính riêng và đều có ích.

** Tìm hiểu về các hình khối*

- Cô cho trẻ xem vi deo về các khối

** Tìm hiểu về khối vuông*

- Các con nhìn xem cô có khối gì nào? (Khối vuông)

- Vì sao con biết đây là khối vuông?

- Cô cho trẻ nhận biết khối vuông. Trẻ đọc đồng thanh “ Khối vuông”

- Con thấy khối vuông có đặc điểm gì? (Trẻ trả lời theo suy nghĩ của trẻ...)

- Cô cháu ta cùng kiểm tra ý kiến của các bạn có đúng không?

- Cho trẻ quan sát trên đồ dùng và đếm các mặt của khối vuông

- Như vậy khối vuông có bao nhiêu mặt? Các mặt của khối vuông như thế nào? (Khối vuông có 6 mặt, các mặt khối vuông đều là hình vuông và bằng nhau)

- Vì sao khối vuông không lăn được? (khối vuông không lăn được mà chỉ có thể lật và chượt được)

- Khối vuông có thể chồng lên nhau vì mặt của khối vuông là mặt phẳng.

- Cô chốt lại: Khối vuông có 6 mặt, các mặt của nó đều là hình vuông, vì các mặt của nó phẳng nên chúng có thể chồng lên nhau. Khối vuông không lăn được.

** Tìm hiểu về khối chữ nhật:*

- Cho trẻ tìm khối chữ nhật trong đồ dùng. Một trẻ lên tìm giúp cô giáo

- Các con thấy bạn tìm đã đúng chưa? khen trẻ

Cho trẻ đọc từ: khối chữ nhật

- Cho trẻ tự nhận xét về đặc điểm của khối chữ nhật

- Khối chữ nhật có đặc điểm gì?

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ xem

- 2 - 3 ý kiến

- 3 - 4 ý kiến

- 2 - 3 ý kiến

- Trẻ trả lời

- 3 - 4 ý kiến

- 2 - 3 ý kiến

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ tìm

- 2 - 3 ý kiến

<p>- Cô cho trẻ đếm và nhận biết các mặt của khối chữ nhật (có 6 mặt), Các mặt của khối chữ nhật là hình chữ nhật.</p> <p>- Khi lăn khối chữ nhật con phát hiện ra điều gì? Vì sao vậy? (Vì khối chữ nhật có cạnh, có góc nên nó không lăn được)</p> <p><i>* Tìm hiểu về khối cầu</i></p> <p>- Cô cũng có quả bóng, trong toán học quả bóng ở dạng khối cầu.</p> <p>- Thế các con thấy hình dạng khối cầu như thế nào? (Khối cầu không có cạnh, không có góc, có mặt tròn bao quanh nên nó lăn được)</p> <p>- Con hãy kể những đồ dùng đồ chơi có dạng khối cầu (Quả bóng, quả đĩa cầu, viên bi...)</p> <p><i>* Tìm hiểu về khối trụ:</i></p> <p>- Đồ các con còn khối gì lăn được?</p> <p>- Hình dạng của khối trụ như thế nào?</p> <p>- Khối trụ gồm mặt trên và mặt dưới là hình tròn, mặt bao quanh của khối trụ là đường cong tròn khi để nằm khối trụ lăn được</p> <p><i>* Trải nghiệm:</i> cho trẻ ngồi theo nhóm: Giáo viên cho trẻ chồng các khối lên nhau.</p> <p>- Khối trụ chồng lên khối trụ được không?</p> <p>- Khối vuông chồng lên khối chữ nhật được không?...</p> <p>- Buổi học sau chúng mình sẽ tham gia vào dự án chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau, chúng mình có đồng ý không?</p> <p>3. HD 3: Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ “ Tay làm đồ chơi “ và ra chơi.</p>	<p>- 3 - 4 ý kiến</p> <p>- 2 - 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ đọc thơ và ra chơi</p>
---	---

Hoạt động ngoài trời
HDCCD: Xếp chữ cái O, Ô, Ơ bằng hạt ngô
Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4,5t: Biết dùng hạt ngô để xếp được các chữ cái O, Ô, Ơ. Biết chơi trò chơi

- Trẻ 2,3t: Biết dùng hạt ngô để xếp được các chữ cái O, Ô, Ơ. Theo khả năng. Biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ có kỹ năng tư duy, trí nhớ, xếp hột phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ đoàn kết với bạn, nghe lời cô giáo.

II. Chuẩn bị

- Hạt ngô, thẻ chữ cái O, Ô, Ơ

- Vạch chuẩn

- 15 vòng thẻ đục

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: HĐCCĐ : Quan sát, xếp chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát xem cô có những chữ gì? - Cho trẻ phát âm từng chữ cái - Cô hướng dẫn cách xếp từng chữ) - Cho trẻ xếp chữ O, Ô, Ơ - Cô hỏi từng trẻ con vừa xếp được chữ gì? - Con xếp như thế nào? - Cô nhận xét chung. Cô tuyên dương những trẻ xếp được chữ cái O, Ô, Ơ đẹp, động viên những bạn xếp chữ chưa đẹp <p>2. HĐ 2: Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi đội 1 chọn chữ o, đội 2 chọn chữ ô, đội 3 chọn chữ ơ sẽ bật nhảy qua 5 vòng thẻ đục để bỏ chữ vào rổ sau đó về hàng đứng. - Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được lấy 1 chữ sau 6 phút đội nào vận chuyển được nhiều chữ đúng đội đó sẽ thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả - Cô tuyên bố đội thắng cuộc <p>3. HĐ 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ - Cô hỏi trẻ hôm nay đã học những gì - Cô khái quát lại 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát, 5t trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ chú ý nghe, quan sát - Trẻ xếp chữ cái bằng hạt ngô - Trẻ 5t trả lời - Trẻ 4t trả lời - Trẻ chú ý nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ kiểm tra kết quả cùng cô - Trẻ nghe - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

Hoạt động chiều

1. Toán. Đề tài: Số 6 tiết 1

I. Mục đích

1. Kiến thức:

- Trẻ 5t: củng cố nhận biết của trẻ, biết đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6.

- Trẻ 4t: Học theo cô giáo, anh chị

- Trẻ 2,3t: học theo cô giáo

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4,5t: Rèn luyện cách đếm, phát triển tư duy, trí nhớ.

- Trẻ 2,3t: Luyện đếm cho trẻ

3. Thái độ: Trẻ yêu thích môn học, giữ gìn đồ dùng đồ chơi trong quá trình học

II. Chuẩn bị

- Thẻ số 1 - 6 đủ cho cô và trẻ

- Mỗi trẻ 6 l? 6 hoa

- Nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng 4, 5, 6

III. Tiến hành

- Cho trẻ hát “ Em đi mẫu giáo”

- Nội dung bài hát nói về điều gì? (5t

* Ôn số lượng 5

- Cho trẻ tìm nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng 3,4, 5, đếm, gắn thẻ số tương ứng

* Lập số mới

- Cô thưởng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi. trong rổ có gì?

- Các con xếp cùng cô tất cả lọ hoa trong rổ ra.(xếp từ trái qua phải)

- Xếp cho cô 5 bông hoa lên trên xếp tương ứng 1-1

- Cô cho trẻ vừa xếp vừa đếm 1, 2, 3, 4, 5

- Chúng mình thấy nhóm lọ và hoa như thế nào với nhau? Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Vì sao chúng mình biết?

- Muốn cho số lượng hoa và số lượng lọ bằng nhau ta phải làm thế nào?

- Cô cùng trẻ cắm thêm một bông hoa còn thiếu.

- Bây giờ các con thấy nhóm lọ và hoa như thế nào với nhau?

- Cô cho trẻ đếm nhóm lọ và hoa.

- Có tất cả mấy bông hoa và tất cả bao nhiêu lọ hoa?

- Vậy số lọ và hoa bằng nhau và đều bằng mấy?

- Để chỉ những nhóm đối tượng có số lượng bằng 6 ta dùng thẻ số mấy 6.

- Cô lấy thẻ số 6 giới thiệu và phát âm cho trẻ nghe 2-3 lần.

- Cho trẻ cùng phát âm theo lớp, tổ, cá nhân
- Chúng mình cùng tìm thẻ số 6 trong rổ và giơ lên nào?
- Chúng mình cùng xếp số 6 cạnh 6 lo và 6 hoa giống của cô giáo nào?
- Chúng mình cùng đếm và kiểm tra lại nào?
- 6 hoa cô cắt bớt đi 1 hoa còn mấy? dùng thẻ số mấy? và tìm thẻ số 5 đặt lên nào?
- Bớt đến 5,4,3,2,1
- Các bé giúp cô cắt dần lọ nào.(Cô cho trẻ cắt lọ cùng cô đếm 6, 5, 4, 3, 2, 1)

*** Luyện tập**

+ Nhận biết và đếm số lượng nhóm có 6 đối tượng

- Xung quanh lớp mình có rất nhiều nhóm đồ dung đồ chơi bạn nào giỏi đi tìm giúp cô nào? Đếm và gắn thẻ số vào nhóm có 6 đối tượng.

** Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh*

- Cô phổ biến cách chơi: cho trẻ xếp 2 hàng thi xem đội nào lấy được nhiều hình ảnh có số 6 thì đội đó thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô nhận xét trẻ chơi

2. Trò chơi: Chi chi chành chành

- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi

- Cho trẻ nhắc lại cách chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô quan sát trẻ chơi

3. Vẽ sinh - nêu gương - cắm cờ - trả trẻ:

- Cô cho trẻ hạn xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ

- Cho trẻ cắm cờ, nhận xét nêu gương.

Thứ năm ngày 18 tháng 9 năm 2025

Làm quen Tiếng Việt

Làm quen từ: Cái bàn, cái ghế

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5t: Trẻ nghe, nói đúng từ: “Cái bàn, cái ghế”. Phát triển thành câu và nói được các câu.

- Trẻ 4t: Trẻ nghe, nói đúng từ: “Cái bàn, cái ghế” và nói được câu ngắn theo cô giáo và anh chị.

- Trẻ 3t : Nói các từ “Cái bàn, cái ghế” theo cô và anh chị

- Trẻ 2t: Trẻ nói từ, câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng

- Trẻ 5t: Rèn khả năng nghe, nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ 4t: Rèn khả năng nghe, nói đúng từ, phát triển ngôn ngữ, sự chú ý cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, giữ gìn đồ dùng đồ chơi của lớp

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh cái bàn, cái ghế.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Các con năm nay học ở lớp nào? - Cung cấp nội dung mới. <p>2. HĐ 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Làm quen với từ: Cái bàn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chỉ vào chiếc cái bàn hỏi trẻ - Đây là cái gì? - Cô nói mẫu từ “Cái bàn” cho trẻ nghe (1 lần) - Cô cho trẻ luyện nói từ “Cái bàn” - Tổ, nhóm , cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p><i>* Phát triển thành câu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát “Cái bàn” - Cái bàn dùng để làm gì? - Cô nói mẫu câu: Cái bàn dùng để viết bài - Cô cho trẻ luyện nói “Cái bàn dùng để viết bài” - Tổ, nhóm , cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cái bàn có dạng hình gì? - Cô nói mẫu câu: Cái bàn có dạng hình chữ nhật - Cô cho trẻ luyện nói “Cái bàn có dạng hình chữ nhật” - Tổ, nhóm , cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p><i>* Làm quen với từ: Cái ghế</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát cái ghế - Đây là cái gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ 4t trả lời - Trẻ 4t trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp nói 3 - 4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói: tổ, nhóm, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu từ “Cái ghé” cho trẻ nghe (1 lần) - Cô cho trẻ luyện nói từ “Cái ghé” - Tổ, nhóm , cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Phát triển thành câu - Cô chỉ vào cái ghé hỏi trẻ. Đây là cái gì? - Cô nói mẫu câu: Đây là cái ghé - Cô cho trẻ luyện nói: Đây là cái ghé - Tổ, nhóm , cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cái ghé để làm gì? - Cô nói mẫu câu: Cái ghé dùng để ngồi - Cô cho trẻ luyện nói: Cái ghé dùng để ngồi - Tổ, nhóm , cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) -> Giáo dục trẻ yêu quý lớp học của mình 3. HĐ3: Trò chơi củng cố: Thi ai nói nhanh. - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. *<i>Kết thúc:</i> Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng
---	--

Hoạt động học: CHỮ CÁI

Đề tài: Tập tô chữ cái O, Ô, Ơ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

-Trẻ 5t: Nhận biết được chữ cái o, ô, ơ, phát âm chữ cái, biết gạch chân chữ cái o,ô,ơ trong câu, biết tô đúng theo phần chấm mờ của chữ cái o,ô,ơ, tô màu cho những đồ vật có chữ cái o,ô,ơ theo khả năng và theo ý thích

-Trẻ 4t: Trẻ nhận biết chữ cái qua từ gạch chân đúng chữ cái, tô tranh

-Trẻ 3t: Trẻ tô tranh có từ chứa chữ cái

-Trẻ 2t: Di màu tranh

2. Kỹ năng

-Trẻ 4,5t: Rèn kỹ năng tô màu, cách cầm bút và tư thế ngồi cho trẻ, biết viết từ trên xuống dưới từ trái qua phải

- Trẻ 2,3t: Cách tô màu cách cầm bút và tư thế ngồi cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học bài, giáo dục trẻ tính cẩn thận chịu khó

II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu quan sát

- Vở tập tô, bút màu, bút chì

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xin chào mừng các bé đến với chương trình “ Bé yêu chữ cái” ngày hôm nay, đến với chương trình ngày hôm nay là các bé đến từ lớp MG Nà Đò - Chương trình gồm có 3 phần <ul style="list-style-type: none"> Phần thứ 1: Khám phá Phần thứ 2: Trò tài Phần thứ 3: Bình chọn cùng bé <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đến với phần này bạn nào hãy cho cô biết chúng mình đã được làm quen với những chữ cái nào? - Hôm nay chúng mình cùng tập tô chữ cái và đó là chữ nào chúng mình cùng khám phá nhé <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ 5 tuổi * Tập tô chữ o - Chúng mình hãy xem chữ gì đây? - Chúng mình cùng phát âm “o” - Trong tranh còn có bài đồng dao, đọc từ dưới tranh <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc trước và trẻ đọc theo cô - Trong bài nhiệm vụ của các bé là gạch chân những chữ cái o có trong bài và trong từ - Cô gạch chân mẫu cho trẻ quan sát - Tiếp theo tô màu cho những đồ vật có chữ cái o, tô chữ o viết thường bằng bút chì - Cô tô mẫu cho trẻ quan sát <ul style="list-style-type: none"> Cô cầm bút bằng tay phải bằng tau phải, bằng 3 đầu ngón tay, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, đặt bút vào nốt chấm đen kéo theo chấm mờ - Cô cho trẻ quan sát tranh bài đã hoàn thành * Tập tô chữ ô <ul style="list-style-type: none"> - Còn đây là chữ gì? - Chúng mình cùng phát âm “ô” - Trong tranh còn có bài đồng giao, đọc từ dưới 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp vỗ tay - Trẻ lắng nghe - Trẻ tuổi trả lời - Trẻ đọc (Cả lớp, nhóm tuổi, cá nhân phát âm) - Cả lớp đọc theo cô - Trẻ tuổi quan sát - Trẻ tuổi quan sát và lắng nghe - Trẻ tuổi trả lời - Trẻ đọc (Cả lớp, nhóm tuổi, cá nhân phát âm) - Cả lớp đọc theo cô

tranh

Cô đọc trước và trẻ đọc theo cô

- Các bé là gạch chân những chữ cái ô có trong bài từ

- Cô gạch chân mẫu cho trẻ quan sát

- Tiếp theo tô màu tranh có chữ cái ô, tô màu chữ ô in rộng và tô chữ ô viết thường bằng bút chì

- Cô tô mẫu cho trẻ quan sát

Cô cầm bút bằng tay phải bằng tau phải, bằng 3 đầu ngón tay, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, đặt bút vào nốt chấm đen kéo theo chấm mờ

- Cô cho trẻ quan sát tranh bài đã hoàn thành

* Tập tô chữ ơ

- Còn đây là chữ gì?

- Chúng mình cùng phát âm “ơ”

- Trong tranh còn có bài đồng giao, đọc từ dưới tranh

Cô đọc trước và trẻ đọc theo cô

- Các bé là gạch chân những chữ cái ơ có trong bài từ

- Cô gạch chân mẫu cho trẻ quan sát

- Cô cho trẻ quan sát tranh bài đã hoàn thành

- Trước khi tô cô giáo hỏi lại lớp mình tư thế ngồi và cầm bút như thế nào?

Tô như nào cho đẹp?

- Cho cô phụ cầm bút và ngồi mẫu cho trẻ quan sát, 1 trẻ lên thực hiện

-> Cô khái quát: Chúng mình cầm bút bằng 3 đầu ngón tay phải, ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi, chân vuông gcs với ghế, khi viết 1 tay giữ vở 1 tay viết, không được cúi sát mặt xuống vở rất hại mắt còn bị cận nữa, tô viết không chồm ra ngoài, chúng mình phải cận thận chịu khó viết bài để có bài đẹp nhé

- Xin mời các bé về chỗ ngồi và thực hiện bài của mình

* Phần thứ 2: Trò tài

- Trẻ thực hiện tô

- Trẻ tuổi quan sát

- Trẻ tuổi quan sát và lắng nghe

- Trẻ 5 tuổi trả lời

- Trẻ đọc (Cả lớp, nhóm tuổi, cá nhân phát âm)

- Cả lớp đọc theo cô

-

- Trẻ tuổi trả lời

- Tô không chồm ra ngoài

- Trẻ quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện tô theo nhóm

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến bên trẻ hướng dẫn khuyến khích trẻ tô * Phần thứ 3: Bình chọn cùng bé - Thời gian của phần trò tài đã hết ở các phần các bé thực hiện rất tốt, ai cũng giỏi và bây giờ chúng mình cùng nhau nhận xét xem bài của bạn nào tô đẹp? vì sao con thấy đẹp? - Bài của bạn nào chưa đẹp? vì sao? Cho trẻ tự giới thiệu về bài của mình - Cô nhận xét chung Giới thiệu những bài đẹp và bài chưa đẹp lần sau cố gắng hơn 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ đọc bài thơ “Cô giáo em” và cho trẻ ra chơi 	<p>tuổi 2t, 3t, 4t, 5t</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe và quan sát - Trẻ đọc thơ và ra chơi
---	--

Hoạt động ngoài trời

Đề tài: Thiết kế bản vẽ chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau
(*Steam - Dự án chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau*)

Trò chơi vận động: Chạy tiếp cờ

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ nói được nguyên vật liệu cần thiết để làm đồ vật, quan sát thiết kế và nêu được một số đặc điểm nổi bật của đồ vật. Trẻ biết thiết kế mô hình đồ vật trên bản vẽ.

- Trẻ 2,3 tuổi: Nêu được một số nguyên vật liệu cần thiết để làm đồ vật. Nêu được một số đặc điểm nổi bật của đồ vật dưới sự hiểu biết và khả năng của trẻ

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, tư duy ghi nhớ có chủ đích. Phát triển năng khiếu tạo hình cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết giữ gìn các bản vẽ, giữ gìn đồ chơi.

II. Chuẩn bị.

- Tranh vẽ bản thiết kế ngôi nhà, ô tô, toa tàu

- Sáp màu; giấy A3 cho trẻ.

- Giá treo tranh.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
-------------------------	--------------------------

1. HĐ 1: Thiết kế bản vẽ chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Chiếc hộp kì lạ”

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

+ Hôm qua con được xem video nói về đồ vật gì?

=> Đúng rồi hôm trước cô và các con đã biết được từ các hình khối khác nhau ta có thể tạo ra rất nhiều đồ vật khác nhau. Cả lớp cũng đã đồng ý với dự án chế tạo các đồ vật từ các hình khối khác nhau. và bây giờ cô muốn nghe chia sẻ của các con về ý tưởng làm đồ vật của các con.

* *Lên kế hoạch*

- Các con có muốn làm được đồ vật giống như vậy không? Các con cùng bắt tay vào thảo luận xem các con làm đồ vật gì nhé!

+ Con sẽ làm đồ vật gì?(Tủ lạnh, ô tô, tàu hỏa...)

+ Con sẽ làm đồ vật như thế nào?

+ Để làm được đồ vật đó con cần những nguyên vật liệu gì?

+ Đồ vật con định chế tạo cần những hình khối gì?

+ Các hình khối sắp xếp với nhau như thế nào?

+ Muốn gắn các hình khối với nhau, con làm thế nào?

+ Con muốn trang trí gì thêm cho đồ vật đẹp hơn không?

+ Con sẽ vẽ và thiết kế đồ chơi đó như nào?

=> Cô khái quát ý tưởng của trẻ.

* *Thiết kế:*

- Khi hình chữ nhật đứng lên đầu 2 hình tròn, chúng ta được vật gì? (Toa tàu, ô tô...)

- Hình tam giác xếp trên hình vuông ta được cái gì? (ngôi nhà)

- Từ những ý tưởng các con vừa nêu cô mời các nhóm cùng nhau vẽ và thiết kế mô hình đồ vật từ các hình khối nhé!

- Cô chia trẻ về 3 nhóm thực hành

- Cô bao quát khuyến khích và động viên trẻ

* Cô cho trẻ mang mẫu thiết kế lên trưng bày giới thiệu về bản thiết kế.

- Trẻ chơi

- 2 - 3 ý kiến (4t)

- Trẻ chú ý nghe

- Ý kiến tập thể

- 3-4 ý kiến (3t)

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ trả lời (4, 5t)

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ trả lời (4, 5t)

- Trẻ trả lời (4, 5t)

- Trẻ trả lời (5t)

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ thực hành vẽ thiết kế

- Đại diện 3 nhóm lên

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ giữ gìn bản thiết kế cho giờ học sau - Các con lưu giữ những bản thiết kế này thật cẩn thận để giờ sau dựa vào đây các con tạo ra những những vật theo đúng bản thiết kế này nhé! <p>2. HĐ 2: Chạy tiếp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi <p>3. HĐ3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ chơi các trò chơi theo ý - Nhận xét buổi chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ cất theo ý thích
---	---

Hoạt động chiều

1. Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”
- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội chơi, trước khi chơi cô giáo tặng cho mỗi đội 3 bông hoa, mỗi đội có 1 xác xô. Khi cô nói tên hoặc đặc điểm của đồ dùng đồ chơi, Trẻ dùng xác xô dành quyền trả lời đồ dùng đó có ở góc chơi nào? Nếu đội bạn trả lời chưa đúng thì đội tiếp theo sẽ lắc xác xô dành quyền trả lời
- Luật chơi: Mỗi câu trả lời đúng sẽ được thưởng 1 bông hoa, nếu trả lời sai sẽ phải trừ đi 1 bông hoa

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cô cùng cả lớp kiểm tra kết quả chơi của trẻ

- Cô tuyên bố đội thắng cuộc

- Cô cho trẻ xem video rửa tay đúng cách

- Cho trẻ thực hành: Rửa tay đúng 6 bước theo hướng dẫn của bộ y tế

- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện và thực hiện cùng trẻ

2. Cho trẻ chơi tự do ngoài trời

3. Vệ sinh - nêu gương - trả trẻ

- Cô trẻ nhận xét trẻ, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ

- Cho trẻ cắm cờ, nhận xét nêu gương

Thứ sáu ngày 19 tháng 9 năm 2025

Làm quen tiếng việt:

Làm quen với từ: Cái kéo, băng con

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5t: Trẻ nghe, nói đúng từ: “Cái kéo, băng con”. Phát triển thành câu và nói được các câu.

- Trẻ 4t: Trẻ nghe, nói đúng từ: “Cái kéo, băng con” và nói được câu ngắn theo cô giáo và anh chị.

- Trẻ 3t : Nói các từ “Cái kéo, băng con” theo cô và anh chị

- Trẻ 2t: Trẻ nói từ, câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng nghe, nói đúng từ rõ ràng chính xác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn khả năng nghe, nói đúng từ, phát triển ngôn ngữ, sự chú ý cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ giữ gìn vệ sinh lớp học và thích đến lớp

II. Chuẩn bị:

- Cái kéo, băng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐ 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Các con năm nay học ở lớp nào? - Cung cấp nội dung mới.	- Trẻ hát - Trẻ 4t trả lời - Trẻ 4t trả lời
2. HĐ 2: Phát triển bài <i>* Làm quen với từ: Cái kéo</i> - Cô chỉ vào cái kéo hỏi trẻ - Đây là cái gì? - Cô nói mẫu từ “Cái kéo” cho trẻ nghe (1 lần) - Cô cho trẻ luyện nói từ “Cái kéo” - Tổ, nhóm, cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <i>* Phát triển thành câu</i> - Quan sát “Cái kéo” - Đây là cái gì? - Cô nói mẫu câu: Đây là cái kéo - Cô cho trẻ luyện nói “Đây là cái kéo” - Tổ, nhóm, cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cái kéo dùng để làm gì? - Cô nói mẫu câu: Cái kéo dùng để cắt giấy - Cô cho trẻ luyện nói “Cái kéo dùng để cắt giấy” - Tổ, nhóm, cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <i>* Làm quen với từ: Cái băng</i> - Cô cho trẻ quan sát cái băng	- Trẻ quan sát trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp nói 3 - 4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần - Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Đây là cái gì? - Cô nói mẫu từ “Cái bắng” cho trẻ nghe (1 lần) - Cô cho trẻ luyện nói từ “Cái bắng” - Tổ, nhóm , cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Phát triển thành câu - Cái bắng màu gì? - Cô nói mẫu câu: Cái bắng màu đen - Cô cho trẻ luyện nói: Cái bắng màu đen - Tổ, nhóm, cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cái bắng để làm gì? - Cô nói mẫu câu: Cái bắng dùng để viết - Cô cho trẻ luyện nói: Cái bắng dùng để viết - Tổ, nhóm , cá nhân luyện nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Giáo dục trẻ yêu quý lớp học của mình <p>3. HĐ3: Trò chơi củng cố: Thi ai nói nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. *<i>Kết thúc:</i> Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cả lớp nói 3-4 lần -Trẻ nói: tổ, nhóm, 4t, 5t, cn - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng
--	---

Hoạt động học: Tạo hình

Đề tài: Làm đồ vật sáng tạo từ các hình khối khác nhau
(Steam - Dự án chế tạo đồ vật từ các hình khối khác nhau)

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ vật theo mẫu đã thiết kế, biết đánh giá mô hình theo các tiêu chí đã thống nhất. Biết trình bày và giới thiệu sản phẩm, đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Trẻ 2,3 tuổi: Biết sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ vật theo mẫu đã thiết kế cùng các anh chị. Trình bày và giới thiệu sản phẩm của mình theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng: Cắt, dán, tô màu cho trẻ
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và tính kiên trì, phát triển trí tưởng tượng tư duy cho trẻ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng mạnh dạn chia sẻ ý tưởng của mình về sản phẩm đã tạo ra.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết giữ gìn đồ chơi, hứng thú học bài.

II. Chuẩn bị

- Các khối gỗ, giấy màu, bút sáp, keo, kéo.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc thơ “Bạn mới”+ Con vừa đọc bài thơ gì?+ Đến trường, đến lớp các con được làm gì?+ Giờ trước chúng ta đã thảo luận và vẽ bản thiết kế về nội dung gì?- Hôm nay cô và các con cùng làm những đồ đồ vật đó nhé!	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đọc cùng cô- 2 - 3 ý kiến- 2 - 3 ý kiến- 2 - 3 ý kiến- Trẻ chú ý nghe
<p>2. HĐ 2: Phát triển bài: Làm đồ vật sáng tạo từ các hình khối khác nhau</p> <ul style="list-style-type: none">- Ở tiết học trước cô và các con đã thiết kế một số mẫu đồ chơi. Bây giờ để làm được những đồ chơi sáng tạo sử dụng nam châm mời các bạn nhắc lại cho cô giáo và các bạn nghe cách làm nào.(5t)- Để làm được những đồ chơi theo mẫu thiết kế chúng ta cần sử dụng những nguyên vật liệu gì? (5t)- Vừa rồi các bạn đã nhắc lại một số cách làm đồ đồ vật sáng tạo từ các khối hình, bây giờ cô giáo sẽ chia lớp mình thành 3 nhóm, đại diện nhóm lên lấy mẫu thiết kế và đồ dùng về nhóm để chế tạo ra những đồ vật sáng tạo nào.- Cô cho trẻ thực hiện.- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ. Giúp đỡ trẻ khi cần thiết. <p>* Đánh giá và trình bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none">- Bây giờ cô mời ba nhóm mang sản phẩm của nhóm mình lên để trưng bày nào.- Cô hướng trẻ giới thiệu sản phẩm của trẻ theo tiêu trí:+ Trình bày về quá trình làm ra đồ chơi của nhóm mình (4,5t)+ Đánh giá xem đồ chơi đó có đáp ứng đúng những tiêu trí đã đề ra không .	<ul style="list-style-type: none">- 2 - 3 ý kiến- 2 - 3 ý kiến- Trẻ lắng nghe- Trẻ thực hiện theo nhóm- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày- 4 - 5 ý kiến

<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự đặt tên cho sản phẩm của mình - Có gì thay đổi so với bản thiết kế không? + Cảm xúc của con khi làm ra sản phẩm? <p>=> Hôm nay cô thấy lớp mình rất là giỏi đã biết làm ra những đồ vật từ các hình khối như : ô tô, nhà, tàu hỏa. Các con đã biết tận dụng những khối hình học khác nhau để làm ra những đồ vật rất đẹp. Bây giờ các con có thể đưa các sản phẩm này để vào các góc chơi Steam của lớp mình nhé.</p> <p>3. HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát “Em đi mẫu giáo” và mang sản phẩm về góc Staem 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 - 4 Trẻ nhận xét - 2 - 3 ý kiến - Trẻ chú ý nghe - Trẻ hát và mang sản phẩm về góc Staem
---	---

Hoạt động ngoài trời
Hát “Chào ngày mới”
Trò chơi: Đóng băng (Thẻ EL23)
Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 4,5 tuổi Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát, biết chơi trò chơi

- Trẻ 2,3 tuổi nhớ được tên bài hát, hát theo cô và các anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát và kỹ năng chơi

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ thương yêu nhau

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi rộng sạch

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Hát “Chào ngày mới”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng ra sân - Cô giới thiệu bài hát “Chào ngày mới” - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần - Lần 2 làm động tác minh họa - Lớp mình vừa nghe cô hát bài gì? - Bài hát nói về điều gì? - Giáo dục trẻ yêu thương nhau - Cho trẻ hát dưới nhiều hình thức (cô chú ý sửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng ra sân - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát theo lớp, tổ, nhóm, cá

<p>sai cho trẻ)</p> <p>2. HĐ 2: Trò chơi: Đóng băng (Thẻ EL23)</p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ mở một đoạn nhạc và chúng ta cùng nhảy múa theo bản nhạc nhưng khi nhạc dừng và cô nói “Đóng băng”, các cháu phải dừng lại trong tư thế này”. Cô làm mẫu.</p> <p>+ Cô mở nhạc lên trong một vài phút để cho trẻ nhảy. Sau đó dừng nhạc và nói: “Đóng băng!”, trẻ phải đóng băng với tư thế được chỉ dẫn trước đó.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào thực hiện sai bạn đó sẽ là người thua cuộc</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.</p> <p>3. HĐ 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ.</p> <p><i>*Kết thúc:</i></p> <p>- Cho trẻ vệ sinh vào lớp.</p>	<p>nhân</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ vệ sinh vào lớp.</p>
--	--

Hoạt động chiều

1. Trò chơi : “ Tìm bạn thân”

- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi
- Tổ chức cho trẻ chơi tc 1-2 lần: Cho trẻ vừa đi vừa hát, cô ra lệnh tìm bạn thân, trẻ tìm cho bạn một người bạn khác giới
- Cô giới thiệu trò chơi, cho trẻ chơi 1-2 lần

2. Cho trẻ chơi tự do ở các góc chơi

3. Vệ sinh - nêu gương - cắm cờ - trả trẻ:

- Cô trẻ nhận xét trẻ, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cắm cờ
- Cho trẻ cắm cờ, nhận xét nêu gương

Tổ CM duyệt

Giáo viên soạn

Đỗ Thị Thông



Hoàng Thị Mừng